

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 08/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 06/01/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K13CD-ĐiệnB/SEVT

Tổng số sinh viên: 69

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202176510303S190	Ngô Tuấn	Anh	80	Tốt	
2	CDT1202176510303S114	Tô Văn	Chiến	80	Tốt	
3	CDT1202176340301S039	Lương Lan	Chinh	80	Tốt	
4	CDT1202176510303S204	Nguyễn Văn	Chúc	80	Tốt	
5	CDT1202176510303S012	Lê Đức	Cường	80	Tốt	
6	CDT1202176510303S209	Đỗ Việt	Dũng	80	Tốt	
7	CDT1202176510303S023	Hà Thị	Duy	80	Tốt	
8	CDT1202176510303S021	Mai Văn	Dương	80	Tốt	
9	CDT1202176510303S138	Hà Văn	Đệ	80	Tốt	
10	CDT1202176510303S207	Phan Văn	Điệp	80	Tốt	
11	CDT1202176510303S016	Nguyễn Hữu	Đô	80	Tốt	
12	CDT1202176510303S152	Đinh Văn	Giang	80	Tốt	
13	CDT1202176510303S210	Vy Thị	Hè	80	Tốt	
14	CDT1202176510303S173	Thân Văn	Hiệp	80	Tốt	
15	CDT1202176510303S180	Hoàng Minh	Hiếu	80	Tốt	
16	CDT1202176510303S169	Nguyễn Xuân	Hình	80	Tốt	
17	CDT1202176510303S028	Bùi Văn	Hoạch	80	Tốt	
18	CDT1202176510303S165	Nguyễn Thị	Hoài	80	Tốt	
19	CDT1202176510303S030	Bùi Văn	Hoàn	80	Tốt	
20	CDT1202176510303S127	Ngô Mạnh	Hoàng	80	Tốt	
21	CDT1202176510303S032	Phan Văn	Hội	80	Tốt	
22	CDT1202176510303S139	Ngô Thị	Hồng	80	Tốt	
23	CDT1202176510303S034	Nguyễn Văn	Huân	80	Tốt	
24	CDT1202176510303S183	Nguyễn Thị	Huệ	80	Tốt	
25	CDT1202176510303S035	Bùi Mạnh	Hùng	80	Tốt	
26	CDT1202176510303S041	Nguyễn Văn	Huy	80	Tốt	
27	CDT1202176340301S086	Nguyễn Thị Thu	Huyền	80	Tốt	
28	CDT1202176510303S039	Ngô Xuân	Hung	80	Tốt	
29	CDT1202176510303S121	Nguyễn Văn	Hung	80	Tốt	
30	CDT1202176510303S040	Ngô Xuân	Hữu	80	Tốt	
31	CDT1202176510303S166	Trần Quốc	Khánh	80	Tốt	
32	CDT1202176510303S134	Dương Hồng Sơn	Lân	80	Tốt	
33	CDT1202176510303S136	Nguyễn Văn	Lập	80	Tốt	
34	CDT1202176510303S215	Ma Văn	Lên	80	Tốt	
35	CDT1202176510303S048	Đặng Chí	Linh	80	Tốt	
36	CDT1202176510303S050	Đào Xuân	Lộc	80	Tốt	
37	CDT1202176510303S054	Nguyễn Văn	Minh	80	Tốt	
38	CDT1202176510303S055	Nông Thị Trà	My	80	Tốt	
39	CDT1202176510303S057	Nguyễn Thành	Nam	80	Tốt	
40	CDT1202176510303S060	Trịnh Xuân	Nam	80	Tốt	
41	CDT1202176510303S061	Mai Thị Thủy	Ngân	80	Tốt	



42	CDT1202176510303S062	Lục Thị	Nhân	80	Tốt	
43	CDT1202176510303S177	Nguyễn Văn	Nhất	80	Tốt	
44	CDT1202176340301S057	Lò Thị	Oanh	80	Tốt	
45	CDT1202176510303S065	Ngô Cự	Phi	80	Tốt	
46	CDT1202176510303S186	Trần Văn	Phong	80	Tốt	
47	CDT1202176510303S146	Nguyễn Thái	Phương	80	Tốt	
48	CDT1202176510303S131	Hoàng Linh	Quang	80	Tốt	
49	CDT1202176510303S076	La Văn	Sơn	80	Tốt	
50	CDT1202176510303S078	Dương Văn	Sửu	80	Tốt	
51	CDT1202176510303S132	Lưu Minh	Thành	80	Tốt	
52	CDT1202176510303S082	Triệu Văn	Thành	80	Tốt	
53	CDT1202176510303S192	Đinh Văn	Thảo	80	Tốt	
54	CDT1202176510303S185	Bùi Hữu	Thắng	80	Tốt	
55	CDT1202176510303S079	Vy Văn	Thắng	80	Tốt	
56	CDT1202176510303S084	Cà Văn	Thiệt	80	Tốt	
57	CDT1202176220211S171	Nguyễn Thị Hoài	Thu	80	Tốt	
58	CDT1202176510303S115	Hoàng Công	Thuận	80	Tốt	
59	CDT1202176510303S225	Nguyễn Văn	Thủy	80	Tốt	
60	CDT1202176510303S089	Đào Xuân	Tòa	80	Tốt	
61	CDT1202176510303S090	Phạm Văn	Toàn	80	Tốt	
62	CDT1202176510303S149	Ngô Văn	Trường	80	Tốt	
63	CDT1202176510303S100	Đỗ Trọng	Tuấn	80	Tốt	
64	CDT1202176510303S112	Trần Hữu	Tuấn	80	Tốt	
65	CDT1202176510303S104	Nông Văn	Tùng	80	Tốt	
66	CDT1202176510303S129	Triệu Tiến	Văn	80	Tốt	
67	CDT1202176510303S106	Hà Thị Thanh	Vân	80	Tốt	
68	CDT1202176510303S108	Hà Thanh	Xuân	80	Tốt	
69	CDT1202176510303S230	Nguyễn Văn	Xuân	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	69	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 69

**PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯƠNG PHONG**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 1 năm 2021

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Lan Phương

TIÊU
CH
Đ